

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số 630/2017/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu:

Ông Dương Chí T- sinh năm: 1985

Địa chỉ: nhà số X đường Nguyễn Du, Phường 7, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thị Yến L- sinh năm: 1983

Địa chỉ: Số X chung cư Nơ Trang Long, Phường 13, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212, Điều 213, và Khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 85 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện; không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Nguyễn Thị Yến L và ông Dương Chí T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Yến L và ông Dương Chí T thuận

tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung tên là Dương Minh Th sinh ngày 27/07/2011 cho bà L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Ông T được quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông T cấp dưỡng nuôi con 10.000.000 (mười triệu) đồng/tháng cho mỗi con chung; thực hiện vào ngày 05 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 8/2017 đến khi con đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bà L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông T không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nói trên thì hàng tháng ông T còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành.

Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Các đương sự tự xác định không có.

3. Lệ phí dân sự sơ thẩm đối với vụ việc hôn nhân - gia đình: 300.000 đồng bà L và ông T phải nộp theo quy định pháp luật nhưng được căn trừ vào số tiền 300.000 đồng theo Biên thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0018467 ngày 12/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

(Giấy chứng nhận kết hôn số X Quyết số 01/2010 do Ủy ban nhân dân Phường 7, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28/5/2010 không còn giá trị pháp lý).

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Gò Vấp;
- Chi cục THA DS quận Gò Vấp;
- UBND P.7, quận Gò Vấp, Tp.HCM
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Minh Phượng